

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: ĐỒ DÙNG ĐỒ CHƠI CỦA BÉ
Thời gian thực hiện: 4 tuần (30/09-25/10/2024)
Giáo viên thực hiện: Nguyễn Thúy Hà -Trần Thị Mơ

NHÁNH 1: Đồ chơi quen thuộc gần gũi với trẻ

I. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: ĐỒ DÙNG ĐỒ CHƠI

TT	TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Đồ chơi của bé của bé	Nhánh 1 Những đ/c quen thuộc gần gũi	Nhánh 2 Những đ/c bé thích	Nhánh 3 Những Đ/c chuyển động được	Nhánh 4 Những đồ dùng của bé
						4	30/9-4/10	7/10-11/10	14/10-18/10	21/10-25/10
		I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT							#	#
		A. Phát triển vận động		.	.	.	#	#	#	

		1. Thực hiện các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp (Thể dục sáng)			.	.				
1	1	Thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: hô hấp, tay, lưng/bụng/lườn và chân	Thực hiện các động tác trong bài tập thể dục: - Hít thở - Tay: giơ cao, đưa ra phía trước - Bụng: cúi về phía trước - Chân: ngồi xuống, đứng lên,	Bài 2: Thổi bóng. - ĐT 1: Thổi bóng. - ĐT 2: Đưa bóng lên cao. - ĐT 3: Cầm bóng lên. - ĐT 4: Bóng nảy.	Lớp học	x	TDS	TDS	TDS	TD S
		2. Thể hiện vận động cơ bản và phát triển tố chất trong vận động ban đầu			.	.				
		* Vận động: Tập bò, trườn	.	.	.	.				
2	2	Biết bò thẳng hướng trong đường hẹp (3m x 35 - 40)	Bò thẳng hướng trong đường hẹp	Tiết học "Bò thẳng hướng trong đường hẹp".	Lớp học	x	HĐCCĐ			
		* Vận động: đi, chạy	.	.	.	.				
3	3	Giữ được thẳng bằng khi đi trong đường hẹp (dài 3m, rộng 25cm) có bề vật trên tay	Thực hiện vận động: Đi trong đường hẹp	Tiết học "Đi trong đường hẹp".	Lớp học	x		HĐCCĐ		

4	4	Giữ được thăng bằng cơ thể trong vận động đi có mang vật trên tay	Đi có mang vật trên tay	Tiết học: "Đi có mang vật trên tay"	Lớp học	x				HĐCCĐ	
5	5	Biết thể hiện sức mạnh cơ bắp trong vận động: ném xa lên phía trước bằng 1 tay (tối thiểu 1,5 m)	Ném bóng về phía trước bằng 1 tay (đích xa 1-1,2m)	Tiết học "Ném bóng về phía trước"	Lớp học	x					HĐCCĐ
		*Các trò chơi vận động									
6	6	Trẻ có khả năng phối hợp các cử động của đôi chân bàn tay, ngón tay ,phối hợp tốt tay - mắt trong các trò chơi theo các chủ đề	Bóng tròn to Cái chuông nhỏ,Tập tầm vông....	Bóng tròn to Cái chuông nhỏ,Tập tầm vông....	Sân chơi khu 2	x	HĐNT	HĐNT	HĐNT		HĐNT
		3. Các cử động của bàn tay, ngón tay và phối hợp tay - mắt		.	.	.					
7	7	Thực hiện được các vận động xoa tay, chạm các đầu ngón tay với nhau, rót, nhào, khuấy, đảo, vò xé giấy	Tập các bài tập vận động tổng hợp phối hợp tay, mắt	Tập các bài tập vận động tổng hợp phối hợp tay, mắt	Lớp học	x	ĐTT	ĐTT			

8	8	Chồng, xếp được 6 - 8 khối không đổ	Chồng xếp 6-8 khối	Bé xếp trường mầm non, Hoạt động góc động...	Lớp học	x	HĐCTT D	HĐCTT D	HĐCTT D	HĐCTT D
9	9	Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay - mắt trong các hể tô vẽ các loại đồ chơi	Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay - mắt trong các hể tô vẽ các loại đồ chơi	Tập cầm bút tô vẽ các loại đồ dung đồ chơi HĐNT, HĐCTTD.	Lớp học	x	HĐCTT D	HĐCTT D	HĐCTT D	HĐCTT D
		B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe		.	.	.				
		Có một số nề nếp, thói quen tốt trong sinh hoạt.		.	.	.				
10	10	Thích nghi với chế độ ăn cơm, ăn được các loại thức ăn khác nhau	Ăn các loại thức ăn khác nhau	Ăn các loại thức ăn khác nhau	Lớp học	x	VS-AN	VS-AN	VS-AN	VS-AN
11	11	Làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn	Trẻ tự lấy dép, cất dép đúng nơi quy định, đi đúng đôi	HĐNT: Tự lấy dép, cất dép đúng nơi quy định, đi đúng đôi	Sân chơi khu 1	x	HĐNT	HĐNT		
12	12	Biết nói với người lớn khi có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh	Tập nói với người lớn khi có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh	Tập nói với người lớn khi có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh	Lớp học	x	VS-AN	VS-AN	VS-AN	VS-AN
		3. Nhận biết và tránh một số nguy cơ không an toàn		.	.	.				

13	13	Biết tránh vật dụng, nơi nguy hiểm (phích nước nóng, bàn là, bếp đang đun, xô nước, giềng,...) khi được nhắc nhở	Dạy trẻ nhận biết và tránh một số vật dụng nguy hiểm (bếp đang đun, phích nước nóng, xô, chậu nước, cống rãnh, ổ điện...) khi được nhắc nhở.	Dạy trẻ nhận biết và tránh một số vật dụng nguy hiểm (bếp đang đun, phích nước nóng, xô, chậu nước, cống rãnh, ổ điện...) khi được nhắc nhở.	Lớp học	x			HĐC	HĐC
		4. Chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng, phòng tránh tai nạn thương tích								
14	14	Trẻ được chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng theo khoa học	- Hướng dẫn cách chế biến một số món ăn dành cho trẻ - Một số chế độ ăn khi trẻ bị bệnh (táo bón, tiêu chảy, sốt, suy dinh dưỡng, thừa cân béo phì,...) - Hướng dẫn kỹ thuật sơ cứu thông thường	- Hướng dẫn cách chế biến một số món ăn dành cho trẻ - Một số chế độ ăn khi trẻ bị bệnh (táo bón, tiêu chảy, sốt, suy dinh dưỡng, thừa cân béo phì,...) - Hướng dẫn kỹ thuật sơ cứu thông thường	Lớp học	x	HĐC	HĐC		
		II PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC								
		1. Khám phá thế giới xung quanh bằng các giác quan		.	.	.				

15	1	Biết sờ, nắn, nghe, nhìn, để biết đặc điểm nổi bật của đồ dùng đồ chơi	Tìm đồ vật vừa mới cất giấu	HĐNT: Quan sát (Vật chìm vật nổi)	Sân chơi khu 1	x	HĐNT	HĐNT		
16	2			HĐNT: Quan sát một số đồ dùng đồ chơi của bé (Quan sát mũ bạn trai bạn gái)	Sân chơi khu 5	x			HĐNT	HĐNT
17	3	Nhận biết được một số đặc điểm nổi bật của đồ vật, hoa, quả quen thuộc qua sờ nắn, nhìn, ngửi,..	Dạy trẻ sờ nắn, nhìn, ngửi... đồ vật, hoa quả để nhận biết đặc điểm nổi bật	Trẻ sờ nắn nhìn, ngửi... đồ vật nhận biết đặc điểm nổi bật.	Lớp học	x	ĐTT	ĐTT		
18	4	Nhận biết được cứng - mềm, trơn (nhẵn) - xù xì	- Dạy trẻ sờ nắn đồ vật, đồ chơi để nhận biết cứng - mềm	- Trẻ sờ nắn đồ vật, đồ chơi để nhận biết cứng - mềm	Lớp học	x			ĐTT	ĐTT
19	5		- Dạy trẻ sờ nắn đồ vật, đồ chơi để nhận biết trơn(nhẵn) - xù xì	- Trẻ sờ nắn đồ vật, đồ chơi để nhận biết trơn(nhẵn) - xù xì	Lớp học	x	ĐTT	ĐTT		
		*Nhận biết một số đồ dùng, đồ chơi		.	.	.				
20	6	Nhận biết được tên, đặc điểm nổi bật, công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi quen thuộc. Gần gũi với trẻ	Nhận biết được tên, đặc điểm nổi bật, công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi quen thuộc. Gần gũi với trẻ	Tiết học: Trò chuyện về đồ chơi chuyên động được	Lớp học	x			HĐCCĐ	
21	7			Tiết học: Trò chuyện về đồ chơi quen thuộc với bé	Lớp học	x	HĐCCĐ			

22	8			Tiết học: Trò chuyện về đồ chơi bé thích chơi	Lớp học	x		HĐCCĐ		
23	9			Tiết học: NB đồ dùng của bé : Quần áo, mũ, ba lô	Lớp học	x				HĐ CC Đ
		*Nhận biết một số loại hoa, quả, rau ,cây xanh		.	.	.				
24	10	Nhận biết được tên, đặc điểm nổi bật, công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi quen thuộc. Gần gũi với trẻ		Quan sát: Cây hoa hồng	Sân chơi khu 1	x	HĐNT			
25	11			Quan sát : Cây mít	Sân chơi khu 3	x		HĐNT		
26	12			Quan sát: Cây rau ăn lá rau rền rau ngót	Sân chơi khu 4	x			HĐNT	
27	13			Quan sát: Cây rau ăn quả : Đậu bắp ,cà tím	Sân chơi khu 4	x				HĐ NT
28	14			Quan sát cây: Cây phượng	Sân chơi khu 3	x		HĐNT		
		*Nhận biết một số màu cơ bản, kích thước, hình dạng, số lượng		.	.	.				

29	15	NBPB, chỉ và nói tên lấy và cất đồ chơi màu xanh - đỏ theo yêu cầu	Nhận biết PB : Màu xanh -đỏ	Tiết học: Nhận PB : Màu xanh -đỏ	Lớp học	x		HĐCCĐ		
30	16	Biết cách xâu chọn đúng hạt màu xanh - đỏ- vàng xâu thành vòng	Xâu vòng : Màu xanh - đỏ	Tiết học: Xâu vòng : Màu đỏ- màu xanh	Lớp học	x			HĐCCĐ	
31	17	NBPB lấy hoặc cất đồ chơi có kích thước to - nhỏ theo yêu cầu	Kích thước to - nhỏ	NBPB : Các loại đồ dùng đồ chơi To-nhỏ	Lớp học	x	HĐCTT D	HĐCTT D	HĐCTT D	HĐCTT D
		C. PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ								
		1. Nghe hiểu lời nói			.	.				
32	1	Nghe và hiểu được các từ chỉ tên gọi đồ vật, sự vật, hành động quen thuộc	Nghe các từ chỉ tên gọi đồ vật, sự vật, hành động quen thuộc	Dạy trẻ nghe các từ chỉ tên gọi đồ vật, sự vật, hành động quen thuộc	Lớp học	x	ĐTT	ĐTT		
33	2			Nghe và thực hiện các yêu cầu bằng lời nói của cô gồm 2 hành động	Lớp học	x			ĐTT	ĐTT
34	3	Nghe hiểu được các bài thơ, đồng dao,	Nghe các bài hát, bài thơ, đồng dao, ca	Thơ: Chia đồ chơi	Lớp học	x		HĐC		

35	4	ca dao, hò vè, câu đố, bài hát và nội dung truyện ngắn đơn giản, trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật	dao, truyện kể đơn giản về chủ đề "Đồ chơi của bé"	Thơ: Nặn đồ chơi	Lớp học	x			HĐC	
36	5			Thơ: Găng tay và mũ	Lớp học	x				HĐC
37	6			Thơ: Đi dép	Lớp học	x				HĐC
38	7			HĐNT: Đồng dao ca dao : Chi chi ,chành chành . Dệt vải	Sân chơi khu 5	x	ĐTT	ĐTT	ĐTT	ĐTT
39	8			Truyện: . Chiếc xích đu màu đỏ	Lớp học	x	HĐC			
40	9			Truyện: Cái chuông nhỏ	Lớp học	x		HĐC		
		2. Nghe, nhắc lại các âm, các tiếng và các câu			.	.				
41	10	Biết sử dụng các từ chỉ con vật, đặc điểm, hành động quen thuộc trong giao tiếp	Biết sử dụng các từ chỉ con vật, đặc điểm, hành động quen thuộc trong giao tiếp	Biết sử dụng các từ chỉ con vật, đặc điểm, hành động quen thuộc trong giao tiếp	Lớp học	x				
42	11	Đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo hoặc người	Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3 - 4 tiếng về chủ đề:"Đồ chơi của bé"	Tiết học: Thơ: Chia đồ chơi	Lớp học	x		HĐCCĐ		
43	12			Tiết học:Thơ: Đôi dép	Lớp học	x				HĐCCĐ

44	13	lớn Nghe và hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản, trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật		Tiết học:Truyện: Chiếc chuông nhỏ	Lớp học	x			HĐCCĐ	
45	14			Tiết học:Truyện: Chiếc xích đu màu đỏ	Lớp học	x	HĐCCĐ			
46	15			Ca dao đồng dao :Chi chi chàng chàng , Dệt vải	Lớp học	x	HĐC	HĐC	HĐC	HĐC
		3. Sử dụng ngôn ngữ để giao tiếp		.	.	.				
47	16	Sử dụng được các từ thể hiện sự lễ phép khi nói chuyện với người lớn. Nói to, đủ nghe, phát âm rõ tiếng	Trẻ biết sử dụng được các từ thể hiện sự lễ phép khi nói chuyện với người lớn. Nói to, đủ nghe, phát âm rõ tiếng	Tập nói các từ thể hiện sự lễ phép chào hỏi, nói chuyện với người lớn. Nói vừa đủ nghe khi giao tiếp.	Lớp học	x	ĐTT	ĐTT	ĐTT	ĐTT
		4. Làm quen với sách	.	.	.	.				
48	17	Nhận biết một số kí hiệu đơn giản của lớp: + Kí hiệu bạn trai, bạn gái. + Kí hiệu nơi vứt rác	Nhận biết một số kí hiệu đơn giản của lớp: + Kí hiệu bạn trai, bạn gái. + Kí hiệu nơi vứt rác	Nhận biết một số kí hiệu đơn giản của lớp: + Kí hiệu bạn trai, bạn gái. + Kí hiệu nơi vứt rác	Lớp học	x	ĐTT	ĐTT	ĐTT	ĐTT
		D. PHÁT TRIỂN TCXH-TM								
		1. Phát triển tình cảm			.	.				

		* Ý thức về bản thân			.	.				
49	1	Biết thể hiện điều mình thích, không thích bằng lời nói và hành động	Nhận biết một số đồ dùng, đồ chơi yêu thích của mình (Trẻ thích thú khi hoạt động với đồ vật đồ chơi, biết giữ gìn đồ chơi)	Nhận biết một số đồ dùng, đồ chơi yêu thích của mình (Trẻ thích thú khi hoạt động với đồ vật đồ chơi, biết giữ gìn đồ chơi)	Sân chơi khu 2	x				HD NT
		2.Phát triển KNXH			.	.				
		* Mối quan hệ tích cực với con người và sự vật gần gũi			.	.				
		* Hành vi văn hóa và thực hiện các quy định đơn giản trong giao tiếp, sinh hoạt			.	.				
50	2	Biết chào tạm biệt khi được nhắc nhở	Thực hiện một số hành vi văn hóa và giao tiếp: chào tạm biệt, cảm ơn, nói từ “dạ”, “vâng ạ”;	Thực hiện một số hành vi văn hóa và giao tiếp: chào tạm biệt, cảm ơn, nói từ “dạ”, “vâng ạ”;	Lớp học	x	ĐTT	ĐTT	ĐTT	ĐT T
51	3	- Dạy trẻ tập sử dụng đồ dùng đồ chơi	Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi.	Xếp ca	Lớp học	x	VS-AN	VS-AN	VS-AN	VS-AN
52	4		Rèn kĩ năng cầm thìa xúc bằng tay phải cho trẻ.	Rèn kĩ năng cầm thìa xúc bằng tay phải cho trẻ.	Lớp học	x	VS-AN	VS-AN	VS-AN	VS-AN

		3. Phát triển cảm xúc thẩm mỹ			.	.				
		* Nghe hát, hát và vận động đơn giản theo nhạc		.	.	.				
53	5	Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo nhạc bài hát, bản nhạc quen thuộc	Nghe hát, nghe nhạc, nghe âm thanh của các loại dụng cụ Hát theo và tập vận động đơn giản theo nhạc về chủ đề " Đồ chơi của bé"	Tiết học: DH: Đôi dép	Lớp học	x				HĐ CC Đ
54	6			Tiết học: DH: Bóng tròn	Lớp học	x	HĐCCĐ			
55	7			Tiết học: DH: Em búp bê	Lớp học	x		HĐCCĐ		
56	8			Tiết học: DH: Đu quay	Lớp học	x			HĐCCĐ	
57	9			Nghe hát : Chiếc khăn tay	Lớp học	x	ĐTT	ĐTT	ĐTT	ĐT T
58	10			TCÂN : PB âm thanh trống -xắc xô	Lớp học	x	HĐC	HĐC	HĐC	HĐ C
		* Vẽ, nặn, xé dán, xếp hình, xem tranh		.	.	.				
59	11	Thích thú khi xem tranh	Xem tranh theo CD	Xem tranh theo CD	Lớp học	x	HĐCTT D			
60	12	Thích cầm bút vẽ các nét khác nhau	Bé vẽ theo ý thích	HĐNT: Bé vẽ theo ý thích	Sân chơi khu 1	x			HĐNT	HĐ NT

61	13		Di màu : Đôi dép	Tiết học :Di màu đôi dép	Lớp học	x				HĐ CC Đ
61	14		Di màu quả bóng	Di màu quả bóng	Lớp học	x	HĐCTT D	HĐCTT D		
63	15		Vẽ tóc cho em bé	Vẽ tóc cho em bé	Lớp học	x			HĐCTT D	HĐ CTT D
64	16		Trẻ tập cầm bút tay phải vẽ ngưỡng nét đơn giản	Trẻ tập cầm bút tay phải vẽ ngưỡng nét đơn giản	Lớp học	x	HĐCTT D	HĐCTT D		
65	17	Trẻ biết phết hồ và dán bóng	Dán bóng màu	Tiết học: Dán chùm bóng màu	Lớp học	x	HĐCCĐ			
66	18	Thích chơi với đất nặn tạo ra sản phẩm đơn giản theo sự hướng dẫn của cô	Chơi với đất nặn	Tiết học: Chơi với đất nặn	Lớp học	x			HĐCTT D	HĐ CTT D
		Cộng tổng số nội dung phân bổ vào chủ đề	Chia theo lĩnh vực	Tổng số		66	34	35	32	31
				Lĩnh vực thể chất		14	12	12	10	8
				Lĩnh vực nhận thức		17	7	10	8	6
				Lĩnh vực ngôn ngữ		17	7	6	7	8
				Lĩnh vực tình cảm kỹ năng xã hội và thẩm mỹ		18	8	7	7	9

	Hoạt động có chủ đích	5	5	5	5
	<i>Trong đó: - Giờ thể chất</i>	<i>1</i>	<i>1</i>	<i>1</i>	<i>1</i>
	<i>- Giờ nhận thức</i>	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>2</i>	<i>1</i>
	<i>- Giờ ngôn ngữ</i>	<i>1</i>	<i>1</i>	<i>1</i>	<i>2</i>
	<i>- Giờ TCKNXH-TM</i>	<i>2</i>	<i>1</i>	<i>1</i>	<i>2</i>

II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH:

Tên chủ đề nhánh	Số tuần thực hiện	Thời gian thực hiện	Người phụ trách	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
Nhánh 1: Đồ chơi quen thuộc	1	Từ 30/9 - 4/10/2024	Trần Thị Mơ	
Nhánh 2: Đồ chơi quen bé thích	1	Từ 7/10 - 11/10/2024		
Nhánh 3: Đồ chơi chuyển động	1	Từ 14/10- 18/10/2024		
Nhánh 4: Đồ dùng của bé	1	Từ 21/10 - 25/10/2024		

	Nhánh 1 Đồ chơi quen thuộc với bé	Nhánh 2 Đồ chơi bé thích	Nhánh 3 Đồ chơi chuyển động	Nhánh 4 Đồ dùng của bé
Giáo viên	- Xây dựng kế hoạch cụ thể, rõ ràng, đúng thời gian quy định. - Đồ dùng, đồ chơi, tranh ảnh, nguyên học liệu theo chủ đề . - Các bài thơ, bài hát, câu chuyện, đồng dao, ca dao, tục ngữ theo chủ đề . - Các trò chơi phù hợp với chủ đề đồ, dùng đồ chơi.	- Xây dựng kế hoạch cụ thể, rõ ràng, đúng thời gian quy định. - Đồ dùng, đồ chơi, tranh ảnh, nguyên học liệu theo chủ đề - Các bài thơ, bài hát, câu chuyện, đồng dao, ca dao, tục ngữ theo chủ đề . - Các trò chơi phù hợp với chủ đề đồ, dùng đồ chơi.	- Xây dựng kế hoạch cụ thể, rõ ràng, đúng thời gian quy định. - Đồ dùng, đồ chơi, tranh ảnh, nguyên học liệu theo chủ đề . - Các bài thơ, bài hát, câu chuyện, đồng dao, ca dao, tục ngữ theo chủ đề . - Các trò chơi phù hợp với chủ đề đồ, dùng đồ chơi.	- Xây dựng kế hoạch cụ thể, rõ ràng, đúng thời gian quy định. - Đồ dùng, đồ chơi, tranh ảnh, nguyên học liệu theo chủ đề . - Các bài thơ, bài hát, câu chuyện, đồng dao, ca dao, tục ngữ theo chủ đề . - Các trò chơi phù hợp với chủ đề đồ, dùng đồ chơi.
Nhà trường	Phòng học sạch sẽ, thoáng mát	Phòng học sạch sẽ, thoáng mát	Phòng học sạch sẽ, thoáng mát	Phòng học sạch sẽ, thoáng mát
Phụ huynh	Cho trẻ đi học đều, tâm thế vui vẻ, trang phục sạch sẽ.	Cho trẻ đi học đều, tâm thế vui vẻ, trang phục sạch sẽ.	Cho trẻ đi học đều, tâm thế vui vẻ, trang phục sạch sẽ.	Cho trẻ đi học đều, tâm thế vui vẻ, trang phục sạch sẽ.

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ : ĐỒ DÙNG ĐỒ CHƠI

tt	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
1	Đón trẻ		- Cô âu yếm động viên trẻ trò chuyện với trẻ về chủ đề “Đồ dùng đồ chơi” - Nắm bắt tình hình của trẻ thông qua phụ huynh để có biện pháp giáo dục cho phù hợp. Hướng trẻ đến chơi ở các góc với đồ chơi					
2	Thể dục sáng		-Khởi động: Trẻ hát bài “ Quả bóng” đi kết hợp với các kiểu đi: đi kiễng chân, đi khom, đi gót bàn chân, đi nhanh, đi chậm...chuyển đội hình vòng tròn. -Trọng động: -Tập bài : Tập kết hợp bài hát: Quả bóng + ĐT 1 : Hô hấp : Thổi bóng + ĐT 2 : Tay : Hai tay cầm bóng đưa lên cao + ĐT 3 : Bụng : 2 tay cầm bóng quay người để cạnh sườn 2 bên + ĐT 4 : Chân : 2 tay cầm bóng ngồi xổm đứng lên Cô cùng trẻ tập 2 lần -Hồi tĩnh: Đi nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh lớp					
3	Chơi – tập có chủ định	Tuần 1 Đồ chơi quen thuộc	<i>Ngày:30/9/2024</i> LVPT : Thề chất Bò thảng hướng trong đường hẹp	<i>Ngày :1/10/2024</i> LVPT : Nhận thức NBTN :Trò chuyện về đồ chơi quen thuộc	<i>Ngày : 2/10/2024</i> LVPT : TCXH-TM Dạy hát : Quả bóng	<i>Ngày :3/10/2024</i> LVPT: Ngôn ngữ Truyện : Chiếc xích đu màu đỏ	<i>Ngày :4/10/2024</i> LVPT : TCXH-TM Dán bóng màu	

tt	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
		Tuần 2 Đồ chơi bé thích	<i>Ngày: 7/10/2024</i> LVPT : Thẻ chất Đi trong đường hẹp	<i>Ngày : 8/10/2024</i> LVPT : Nhận thức NBTN :Trò chuyện về đồ chơi bé thích	<i>Ngày : 9/10/2024</i> LVPT : TCXH-TM Dạy hát: Em búp bê	<i>Ngày : 10/10/2024</i> LVPT: Ngôn ngữ Thơ : Chia đồ chơi	<i>Ngày : 11/10/2024</i> LVPT : Nhận thức Xâu vòng: Màu xanh -Màu đỏ	
		Tuần 3 Đồ chơi chuyển động	<i>Ngày : 14/10/2024</i> LVPT : Thẻ chất TDKN: Đi có mang vật trên tay	<i>Ngày : 15/10/2024</i> LVPT: Nhận thức NBTN: Đồ dùng của bé	<i>Ngày : 16/10/2024</i> LVPT: TCKNXH - TM Dạy hát: Đu quay	<i>Ngày : 17/10/2024</i> LVPT : Ngôn ngữ Truyện: Chiếc chuông nhỏ	<i>Ngày : 18/10/2024</i> LVPT : Nhận thức: NBPB : Màu xanh ,màu đỏ	
		Tuần 4 Đồ dùng của bé	<i>Ngày : 21/10/2024</i> LVPT: Thẻ chất TDKN: Ném bóng về phía trước	<i>Ngày : 22/10/2024</i> LVPT:Nhận thức NBTN :Đồ dùng của bé	<i>Ngày : 24/01/2024</i> LVPT: TCKNXH - TM Dạy hát :Đôi dép xinh	<i>Ngày : 25/10/2024</i> LVPT : Ngôn ngữ Thơ : Đôi dép	<i>Ngày : 26/10/2024</i> LVPT : TCXH-TM : Di màu: Đôi dép	

tt	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
	Hoạt động ngoài trời	Tuần 1 Đồ quyen thuộc gần gũi	Ngày : 30/9/2024 Quan sát: vật chim vật nổi - TCVĐ: Lộn cầu vòng - Chơi tự do: Đu quay, xích đu	Ngày : 1/10/2024 Lấy dép và cất dép đúng nơi quy định - TCVĐ: Bóng tròn to - Chơi tự do: Cầu trượt	Ngày : 2/10/2024 Quan sát: Thời tiết -TCVĐ: Bóng tròn to -Chơi tự do: Bập bênh	Ngày : 3/10/2024 Vẽ theo ý thích -TCVĐ: Đuổi bóng -- Chơi tự do: Cầu trượt , xích đu	Ngày : 4/10/2024 Quan sát: Cây hoa hồng -TCVĐ: Đu quay -Chơi tự do: Xích đu	
		Tuần 2 Đồ chơi bé thích	Ngày : 7/10/2024 Quan sát: Vật chìm vật nổi -TCVĐ: Bóng tròn to - Chơi tự do: Đu quay	Ngày : 8/10/2024 Quan sát: Quan sát thời tiết -TCVĐ: Bong bóng xà phòng Chơi tự do: cầu trượt	Ngày : 9/10/2024 Quan sát : Cây mít -TCVĐ: Chạy theo bóng - Chơi tự do: Xích đu	Ngày : 10/10/2024 Quan sát: Hoa hồng -TCVĐ: Dung dăng dung dẻ Chơi tự do: Cầu trượt	Ngày : 11/10/2024 Quan sát: Cây phượng -TCVĐ: Lộn cầu vòng -Chơi tự do:Bập bênh	

tt	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
		Tuần 3 Đồ chơi chuyển động	Ngày : 14/10/2024 Hướng dẫn trẻ lấy dép đúng đôi và cất dép -TCVĐ: Lộn cầu vòng - Chơi tự do: Đu quay	Ngày :15/10/2024 Quan sát:Mũ bạn trai -bạn gái TCVĐ: Bong bóng xà phòng Chơi tự do: cầu trượt	Ngày :16/10/2024 Quan sát: Rau ăn lá(Rau ngọt,rau dền) -TCVĐ: Bóng tròn to - Chơi tự do: Xích đu	Ngày : 17/10/2024 Vẽ theo ý thích -TCVĐ: Dung dăng dung dẻ Chơi tự do: Cầu trượt	Ngày : 18/10/2024 Quan sát: Hoa đồng tiền -TCVĐ: Ai nhanh nhất -Chơi tự do:Bập bênh	
		Tuần 4 Đồ dùng của bé	Ngày : 21/10/2024 -Hướng dẫn trẻ đội mũ đi dép khi ra sân -TCVĐ: Bóng tròn to -Chơi tự do	Ngày : 22/10/2024 -Quan sát thời tiết -TCVĐ: Lộn cầu vòng -Chơi tự do	Ngày : 23/10/2024 - Quan sát: Hoa bông -TCVĐ:Bật tại chỗ Chơi tự do	Ngày:24/10/2024 Quan sát: Đồ dùng của bé -TCVĐ: Tay đẹp -Chơi tự do	Ngày : 25/10/2024 -Quan sát : Rau ăn quả (Mướp ,đậu bắp) -TCVĐ: Chim bay cò bay - Chơi tự	
5	Chơi - tập theo ý	Khu vực chơi	Mục đích – yêu cầu			Chuẩn bị	Nội dung chơi	

tt	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
	thích buổi sáng	a. Thao tác vai	1. Kiến thức: Biết sử dụng các đồ dùng ở góc thao tác vai. 2. Kỹ năng: - Có kỹ năng bế em, ru em ngủ, cho em ăn, cho em đi chơi. - Biết nấu các món ăn đơn giản cho em bé 3. Thái độ: - Trẻ hứng thú và tích cực tham gia trong góc chơi. - Giữ gìn, bảo vệ đồ dùng đồ chơi. Biết cất đồ chơi đúng nơi quy định.			-Búp bê, quần áo, mũ, khăn cho em bé - Giường, chăn, gối... -Một số đồ dùng bát, thìa	- Bế em,ru em ngủ - Cho em ăn - Cho em đi chơi. Bé tập làm người lớn	
		b. Hoạt động với đồ vật, đồ chơi	1. Kiến thức: - Biết xâu hạt thành vòng, xếp các khối - Biết ghép các hình - Biết phân biệt màu, kích cỡ to- nhỏ - 2. Kỹ năng: - Có kỹ năng xâu luồn, xếp chồng , xếp cạnh. - Biết chọn đúng màu. - Chọn đúng hình ghép vào với nhau.			- Dây xâu,hạt - Các khối hình, - - Đồ chơi quần áo, mũ cắt dờ -Lô tô quần -áo ,mũ –dép - Đồ dùng đồ chơi to-nhỏ , màu X-Đ-V	-Hạt vòng -Xếp tháp; Tháo lắp vòng - Tìm đúng nắp hộp - Phân biệt to- nhỏ - Một và nhiều - Phân biệt màu X-Đ-V	

tt	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
			3. Thái độ: - Trẻ hứng thú và tích cực tham gia trong góc chơi. - Giữ gìn, bảo vệ đồ dùng đồ chơi. Biết cất đồ chơi đúng nơi quy định.			- Một số đồ dùng đồ chơi của bé - Quân cờ đồ dùng đồ chơi của bé “Bóng ,lật đặt ,ô tô ,mũ dép “ - Bảng, hộp C có gắn các hình màu, đồ dùng, đồ chơi của bé.	- Ghép hình - Phân loại đồ dùng đồ chơi của bé -Xâu vòng	
		c. Nghệ thuật	1. Kiến thức: Trẻ biết chơi với đất nặn, giấy, bút màu - Trẻ thuộc lời bài hát, chơi các trò chơi theo yêu cầu của cô, theo ý thích. 2. Kỹ năng: - Có kỹ năng tô màu, xé vo, xoắn giấy 3. Thái độ: - Trẻ hứng thú và tích cực tham gia trong góc chơi.			. Bút màu, keo dán - Giấy vụn, giấy màu - Trống, lúc lắc, xắc xô, thanh la...	-Biết chơi với đất nặn, giấy, bút màu. -Âm nhạc: Hát bài hát về chủ đề - Sách truyện: Xem tranh ảnh về chủ đề	

tt	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
			- Giữ gìn, bảo vệ đồ dùng đồ chơi. Biết cất đồ chơi đúng nơi quy định.					
		d. Vận động	1. Kiến thức: Trẻ biết chơi các trò chơi theo yêu cầu của cô, theo ý thích. 2. Kỹ năng: - Có kĩ bập bênh, - Kỹ năng kéo, , thả bóng, thả hình, xoay nắp chai, lắc tay.... 3. Thái độ: - Trẻ hứng thú và tích cực tham gia trong góc chơi. Giữ gìn, bảo vệ đồ dùng đồ chơi. Biết cất đồ chơi đúng nơi quy định.			- Bóng, bập bênh - Đường hẹp,, thả bóng, thả hình	- Bóng, bập bênh - Đường hẹp,, thả bóng, thả hình.. Thả hình , thả bóng -Xoáy nắp chai-- Bóng, bập bênh - Chút chút -Lắc tay Búa cộc -Lắp xoay ốc vít, lắp ghép, đóng búa cộc, búa bi	
6	Vệ sinh, ăn, ngủ		Ăn: - Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau. - Tập luyện nề nếp thói quen tốt trong vệ sinh, ăn uống - Tập xúc cơm, uống nước, xúc miệng nước muối sau khi ăn. - Ăn ngon miệng, ăn hết suất. * Ngủ: Luyện thói quen 1 giấc ngủ trưa					

tt	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
			* Vệ sinh: - Tập nói với cô giáo khi có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh. - Tập đi vệ sinh đúng nơi quy định - Tập một số thao tác đơn giản rửa tay, lau mặt - Ăn đa dạng các thức ăn, ăn hết suất. Yên lặng, ngủ ngon giấc					
7	Chơi – tập theo ý thích buổi chiều	Tuần 1	<i>Ngày :30/9/2024</i> - Hướng dẫn kỹ thuật sơ cứu thông thường	<i>Ngày : 1/10/2024</i> Làm quen truyện: Chiếc xích đu màu đỏ	<i>Ngày: 2/10/2024</i> Chơi đồ chơi Chọn đồ chơi bé thích (Đồ chơi to-nhỏ)	<i>Ngày: 3/10/2024</i> Ôn: Ôn hát Bóng tròn to	<i>Ngày : 4/10/2024</i> Nêu gương cuối tuần. Đi cầu đi quán	
		Tuần 2	<i>Ngày : 7/10/2024</i> - Hướng dẫn kỹ thuật sơ cứu thông thường	<i>Ngày : 8/10/2024</i> Nghe hát: Em búp bê	<i>Ngày : 9/10/2024</i> Đọc thơ cùng cô : Chia đồ chơi Cất đồ chơi	<i>Ngày : 10/10/2024</i> Rèn thao tác rửa tay Đọc đồng dao ca dao	<i>Ngày :11/10/2024</i> Nêu gương cuối tuần. Hát: Em búp bê	
		Tuần 3	<i>Ngày: 14/10/2024</i>	<i>Ngày : 15/10/2024</i> Làm quen truyện: Chiếc chuông nhỏ	<i>Ngày : 16/10/2024</i> Làm quen cách xúc miệng nước muối	<i>Ngày :17/10/2024</i> Ôn bài hát : + Bóng tròn to	<i>Ngày :18/10/2024</i> Nêu gương cuối tuần.	

tt	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
			Trò chuyện những nơi nguy hiểm cần tránh		Đọc thơ: Nặn đồ chơi	+ Đôi dép xinh	Đọc: Đồng dao ,ca dao	
		Tuần 4	Ngày 21/10/2024 Dạy trẻ nhận biết và tránh một số vật dụng nguy hiểm (bếp đang đun, phích nước nóng, xô, chậu nước, cổng rào, ổ điện...) khi được nhắc nhở.	Ngày: 22/10/2024 Làm quen bài hát : Đôi dép xinh	Ngày: 23/10/2024 Rèn thao tác xếp hàng rửa mặt rửa tay Đọc thơ: Gang tay và mũ	Ngày: 24/10/2024 Ôn truyện : Chiếc xích đu màu đỏ Ôn thơ: Đôi dép	Ngày: 25/10/2024 Nêu gương cuối tuần. Hát: Em búp bê Đôi dép xinh	

GIÁO ÁN HOẠT ĐỘNG CHƠI TẬP- CHỦ ĐỊNH NHÁNH 1 : Đồ chơi quen thuộc

Thứ 2 ngày 30 tháng 9 năm 2024

Tên hoạt động chơi – tập có chủ định: TĐKN: Bò thẳng hướng trong đường hẹp
Lĩnh vực phát triển: Thể chất

1.Mục đích yêu cầu

- Trẻ biết bò thấp bằng hai bàn tay và hai cẳng chân trong đường hẹp mà không chạm vào vách của cô.
- Rèn kỹ năng bò. Biết bò liên tục, phối hợp tay chân nhịp nhàng, mắt nhìn thẳng.

-Rèn luyện ở trẻ sự khéo léo, mạnh dạn tự tin.Trẻ hứng thú tập theo cô và thích chơi trò chơi

2.Chuẩn bị:

- Thảm để làm đường hẹp
- Xắc xô,phông tập sạch sẽ, rộng

3.Cách tiến hành

***Hoạt động 1:** Khởi động

-Trẻ hát bài “ Em búp bê” đi kết hợp với các kiểu đi: đi kiễng chân, đi khom, đi gót bàn chân, đi nhanh, đi chậm...chuyển đội hình vòng tròn

***Hoạt động 2:** Trọng động

-Tập BTPTC:

- + Tay: 2 tay dang ngang dơ lên cao
- + Chân: Ngồi xuống đứng lên
- + Lưng, Bụng: Vặn người sang hai bên

ĐTNM: Chân

-Vận động cơ bản: Đi có mang vật trên tay trong đường hẹp

+ Cô giới thiệu vận động, tập mẫu cho trẻ xem

+ Cô tập lần 2 kết hợp phân tích động tác: Tư thế chuẩn bị đứng trước vạch xuất phát 2 tay chống hông khi có hiệu lệnh bò trong đường hẹp khi đi mắt nhìn thẳng,đầu không cúi, bò sao cho không chạm vạch, bò không ra ngoài đường hẹp, cứ như vậy bò cho đến hết đường về cuối hàng đứng.

+ Gọi 1 trẻ lên tập

+ Cho cả lớp lên tập và làm theo cô sau đó cho lần lượt cho từng trẻ thực hiện (Sửa sai cho trẻ)

-Trò chơi VĐ: Đuổi theo bóng

+ Luật chơi: Cô ném bóng ra xa cho trẻ đuổi theo bóng

+ Cho trẻ chơi cùng cô 2 - 3 lần

***Hoạt động 3:** Hồi tĩnh

- Cho trẻ hát bài "Cô và mẹ", đi nhẹ nhàng nhặt bóng vào rổ

3 Đánh giá trẻ hàng ngày:

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

.....

.....

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

.....

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

Thứ ba ngày 1 tháng 10 năm 2024

Tên hoạt động chơi – tập có chủ định: NBTN “ Trò chuyện về đồ chơi quen thuộc“

Lĩnh vực phát triển: Nhận thức

1.Mục đích yêu cầu

- Trẻ gọi tên và NBPB một số đồ dùng đồ chơi quen thuộc của bé (Ca , bát ,thìa ,búp bê ,ô tô)
- Ôn nhận biết màu xanh –màu đỏ qua một số đồ dùng đồ chơi quen thuộc với trẻ
- Trẻ có ý thức sắp xếp đồ dùng đồ chơi gọn gàng

2.Chuẩn bị:

- Một Đ D Đ C : Ca ,cốc ,bát ,thìa ,búp bê ,ô tô
- Tranh vẽ một số HĐ trẻ sử dụng Đ D ĐC (Bé uống nước , bé đút cho búp bê ăn)

3.Cách tiến hành :

***HĐ 1:** : Chọn Đ D Đ C trẻ thích

- Cô cho trẻ lấy đồ chơi trẻ thích chơi hàng ngày trẻ được chơi được chơi hàng ngày
- Cô và trẻ cùng đàm thoại về các đồ chơi đó (Về màu sắc , công dụng ,cách chơi ,cách sử dụng ...)
- + Con chọn cái gì ? + Cái gì màu gì ? Cái gì dùng để làm gì ? + Con búm nước uống
- Tương tự một số ĐD ĐC khác

*** HĐ 2** Trẻ quan sát tranh

- Cô cho trẻ quan sát tranh và đàm thoại về các bức tranh đó
- + Các bạn đang là gì ?(Xếp hàng lấy cốc uống nước)
- +Các bạn cho búp bê ăn ?
- Trẻ kể về các hoạt động trong các bức tranh

*** HĐ 3 :** : Trẻ chơi với một số ĐDĐDC quen thuộc

- Giáo dục trẻ sắp xếp đồ dùng đồ chơi gọn gàng
- Cả lớp hát “ Em búp bê “

Đánh giá trẻ hàng ngày:

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

.....

.....

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

.....

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

Thứ tư ngày 2 tháng 10 năm 2024

Tên hoạt động chơi – tập có chủ định: Dạy hát “ Bóng tròn“

Lĩnh vực phát triển: TCXH -TM

1. Mục đích yêu cầu

- Trẻ nhớ tên bài hát , trẻ hát theo cô cả bài hát cùng cô
- Cô dạy trẻ hát từ đầu đến hết bài hát
- Trẻ thuộc lời bài hát
- Trẻ chú ý nghe cô hát và hưởng ứng cùng cô
- Trẻ biết PB âm thanh của trống và sắc xô
- Giáo dục trẻ khi đi học không khóc nhè đến lớp chào cô chào bố mẹ

2 . Chuẩn bị

- Đai băng, đĩa nhạc bài hát búp bê

3. Tiến hành

*** Hoạt động 1:** Dạy hát: Bóng tròn

- Cô giới thiệu bài hát và hát cho trẻ nghe
- Lần 2 cô hát kết hợp nhạc
- Hỏi trẻ tên bài hát
- Cô giảng giải nội dung bài hát
- Cô hát 2-3 lần kết hợp cùng nhạc đệm
- Khuyến khích trẻ hát cùng cô
- Cho trẻ hát cùng cô theo tổ ,nhóm, cá nhân
- Động viên khuyến khích trẻ lên hát (Trẻ hát kết hợp cùng nhạc cụ âm nhạc)

- Cô sửa sai cho trẻ - Hỏi lại trẻ tên bài hát
- Giáo dục trẻ theo nội dung bài hát

*** Hoạt động 2:** Trò chơi

- Cô cho trẻ chơi trò chơi : PB âm thanh trống – sắc xô
- Cô nói tên trò chơi và cách chơi
- Cô cho trẻ chơi 2-3 lần

*** Hoạt động 3:** Nghe hát

- Nghe hát: Quả bóng
- Cô giới thiệu bài hát và hát cho trẻ nghe 2-3 lần
- Khuyến khích trẻ hưởng ứng cùng cô
- Hỏi lại trẻ tên bài hát

Đánh giá trẻ hàng ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

.....

.....

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

.....

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

Thứ năm ngày 3 tháng 10 năm 2024
Tên hoạt động chơi – tập có chủ định : Truyện “ Chiếc xích đu màu đỏ “
Lĩnh vực phát triển: Ngôn ngữ

1.Mục đích yêu cầu

- Trẻ hứng thú nghe cô kể chuyện, nhớ được tên chuyện,tên các nhân vật trong truyện hiểu được nội dung câu truyện
- Trả lời được một số câu hỏi to rõ ràng
- Mở rộng vốn từ cho trẻ
- Giáo dục trẻ yêu thương đoàn kết với bạn ...

2.Chuẩn bị:

- Tranh chuyện,sa bàn rối dẹt ,hoặc vi tính

3. Tiến hành

*** Hoạt động 1 :** Cô trò chuyện cùng trẻ

- Đàm thoại về một số đc có ở sân trường+ Con thích đồ chơi gì ?
- + Con chơi NTN ?

-Cô giới thiệu câu chuyện

*** Hoạt động 2 :** Cô kể bé nghe

- Cô kể lần 1 diễn cảm bằng lời
- Cô hỏi trẻ tên truyện -Cô tóm tắt lại NDcâu chuyện (Giảng giải từ khó)

*** Trò chơi trời nắng trời mưa**

-Cô kể chuyện lần 2 kết hợp tranh minh họa

-Đàm thoại theo nd câu chuyện

+Cô vừa kể chuyện gì? Trong chuyện có những bạn nào? Ai đã phát hiện ra chiếc đu

+Ai đã đeo mặt nạ để dọa các bạn? +Khi bị ngã ai đã đỡ bạn dậy

+Giáo dục trẻ biết yêu quý ,đoàn kết các bạn ...

***Hoạt động 3 :** Xem phim

- Cô cho trẻ xem vì tính

-Hỏi lại trẻ tên chuyện -Cả lớp vđ bài hát “Đu quay”

Đánh giá trẻ hàng ngày:

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

.....

.....

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

.....

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

Thứ 6 ngày 4 tháng 10 năm 2024

Tên hoạt động chơi – tập có chủ định: Dán bóng màu

Lĩnh vực phát triển: TCXH - TM

1.Mục đích – yêu cầu

- Trẻ biết dán bóng bay có các màu sắc khác nhau “màu đỏ, xanh, vàng”

- Trẻ nhận biết được màu vàng, màu đỏ, xanh.

- Trẻ biết chấm hồ và dán- Rèn kĩ năng bôi hồ ở mặt sau hình quả bóng để dán

- Phát triển óc sáng tạo của trẻ- Trẻ được trải nghiệm kỹ năng chọn đúng màu.
- Yêu thích, giữ gìn sản phẩm của mình và sản phẩm của bạn.

2.Chuẩn bị:

- Bài hát quả bóng tròn
- Giấy dán, hồ dán, hình ảnh quả bóng bay đã cắt sẵn, Khăn lau tay, mô hình sinh nhật bạn gấu

3. Cách tiến hành

***.1. Gây hứng thú.** - Cả lớp hát và vận động bài quả bóng tròn. Các con ơi hôm nay là sinh nhật bạn gấu bạn nhờ cô mờ tất cả các con đến dự sinh nhật bạn đây, các con có đồng ý đi không?

**** Hoạt động 1. Cô giới thiệu tranh mẫu.***

- Cô có bức tranh gì đây?
- Những quả bóng bay có màu gì?
- Để dán được những quả bóng bay lên giấy phải làm như thế nào?

**** Hoạt động 2 Cô dán mẫu:***

- Cô làm mẫu lần 1 không giải thích.
- Cô làm mẫu lần 2 + giải thích: Để dán được những quả bóng màu. Trước tiên cô dùng ngón tay trở để cô chấm hồ sau đó cô chấm hồ đúng vào chấm tròn, cô lau tay vào khăn lau, tiếp theo cô chọn quả bóng màu đỏ và đặt quả bóng vào vị trí cô vừa chấm cuối cùng cô ấn miết nhẹ để quả bóng dính chặt không bị rơi. Tiếp theo cô chọn quả bóng màu vàng, màu xanh và dán tiếp. Như vậy cô đã dán được chùm bóng màu rất đẹp phải không nào?

(hỏi trẻ thao tác thực hiện khi dán)

- Trước tiên cô làm gì? Chấm hồ xong cô làm gì đây?
- Cô chọn quả bóng màu gì đây?
- Các con có muốn dán chùm bóng đẹp như cô không?

****. Trẻ thực hiện.***

- Trong quá trình trẻ thực hiện cô đến bên trẻ động viên, khuyến khích và giúp đỡ trẻ còn yếu.
- Cô nhắc trẻ chú ý không chấm quá nhiều hồ để bức tranh không bị ướt, không làm nhàu, rách giấy.

- Cô đến bên trẻ, hỏi trẻ: Con đang làm gì?

- Quả bóng của con dán màu gì?

*** Hoạt động 3 Trưng bày và nhận xét sản phẩm**

- Cô treo tất cả sản phẩm của trẻ vào góc treo tranh và cho 1 số trẻ lên giới thiệu bức tranh của mình

- Cô nhận xét chung ,

Đánh giá trẻ hàng ngày:

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

.....

.....

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

.....

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

Kiến An ,ngày 24 tháng 9 năm 2024
TỔ TRƯỞNG

Nguyễn Thúy Hà

Kiến An ,ngày 22 tháng 9 năm 2024
GIÁO VIÊN THỰC HIỆN

Trần Thị Mơ

BAN GIÁM HIỆU DUYỆT
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Đơn

